TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀNG ĐỊNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2019/HS-ST
Ngày 21 - 8 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bẩy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Sơn.

Bà Hoàng Thị Chiểu.

- Thư ký phiên toà: Bà Lã Minh Ngà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Hoàng Trọng Hinh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2019/TLST-HS, ngày 06 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2019/HSST-QĐ ngày 25 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo:

1. Trần Thu H, sinh ngày 14 tháng 10 năm 1980, tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 4, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp Kinh doanh; trình độ văn hoá lớp 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần B (đã chết) và bà Nông Thúy O1; có chồng và 03 con; tiền án: Có 01 tiền án, năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 tháng tù về tội đánh bạc, chưa chấp hành hình phạt tù của bản án; tiền sự: Không có; bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/01/2019 đến ngày 24/5/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, hiện bị cáo tại ngoại.

2. Hứa Việt H1, sinh ngày 27 tháng 9 năm 1996, tại xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp nhân viên khách sạn; trình độ văn hoá lớp 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa Văn

H3và bà Nông Thị H4; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân tốt; bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/01/2019 đến ngày 24/5/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, hiện bị cáo tại ngoại.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Thu H:* Bà Lương Thị H2 - Luật sư, Văn phòng luật sư K - Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn, có mặt

-*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Phạm Quốc O, sinh năm 1970, vắng mặt;

Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

-*Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1992, vắng mặt.

2. Anh Đoàn Văn Đ, sinh năm 1974, vắng mặt.

3. Chị Triệu Thị X, sinh năm 1992, vắng mặt.

4. Chị Lò Thị N, sinh năm 1999, vắng mặt.

5. Chị Bàn Thị N1, sinh năm 1995, vắng mặt.

6. Chị Ninh Thị Đ1, sinh năm 1989, vắng mặt.

7. Chị Đào Thị T, sinh năm 1992, vắng mặt.

8. Chị Bàn Thị N2, sinh năm 1994, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 00 phút, ngày 24/01/2019, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Công an xã Đ, huyện T tiến hành kiểm tra hành chính Khách sạn M do Trần Thu H làm chủ. Qua kiểm tra phát hiện phòng 403 thấy Triệu Thị X và Nguyễn Văn D; tại phòng 404 thấy Lò Thị N và Đoàn Văn Đ đang có hành vi mua bán dâm. Vật chứng thu giữ được một bao cao su đã qua sử dụng trên giường ngủ, một vỏ bao cao su màu xanh có in chữ Longshock Double Safe dưới đệm giường ngủ, qua khám xét, thu giữ 01 hộp màu vàng bên ngoài có dòng chữ "Vip Plus", bên trong có 70 bao cao su chưa qua sử dụng, 01 sổ màu đen, 01 quyển sổ bìa màu xanh bên ngoài có ghi "Sổ khách nghỉ M" 01 quyển sổ mầu hồng bên ngoài có ghi "Sổ bán vé Massage", 03 quyển sổ màu hồng có ghi " Hóa đơn thanh toán"; 01 điện thoại di động OPPO, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG và 01 giấy chứng minh thư mang tên Trần Thu H. Trong quá trình khám xét Hứa Việt H1 tự nguyện đem nộp số tiền 1.600.000đồng cho Cơ quan điều tra, thu giữ 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu bạc, 01 điện thoại di động NOKIA màu đen; thu giữ của Phạm Quốc O 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và 01 ổ cứng HDD nhãn hiệu Seagate Barea cuda dung lượng 2000GB và 01 chứng minh thư mang tên Phạm Quốc O.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn D và Đoàn Văn Đ đều khai nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 24/01/2019, đến thuê phòng 403 khách sạn M để nghỉ. Đến 18 giờ cùng ngày thì gặp Đoàn Văn Đ tại quán nước trà đá và rủ Đ đến khách sạn và thuê phòng 404 để cùng nghỉ. Tại đây, D gọi Hứa Việt H1 là lễ tân Khách sạn và đặt vấn đề mua dâm với nhân viên thì được H1 đồng ý. D gặp Trần Thu H đặt vấn đề cho hai nhân viên lên phòng để quan hệ tình dục thì được H đồng ý và thông báo tý sẽ có nhân viên lên sau. D và Đ lên phòng được 5 phút thì có nhân viên lên nhưng vì xấu và già nên D và Đ yêu cầu H thay người khác thì H đồng ý. Về giá cả, trước đó D đã từng mua dâm ở đây nên biết giá là 800.000đồng/một lần mua dâm (tàu nhanh), nên D đưa cho Đ số tiền 1.600.000đồng để đưa cho H1 trả tiền mua dâm. Khi H1 xuống lễ tân thì H bảo H1 gọi Lò Thị N (tên gọi khác T) lên phòng 404 để quan hệ tình dục với Đ, còn Triệu Thị X lên phòng 403 để quan hệ tình dục với D. Trong lúc đang quan hệ tình dục thì bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và Công an xã Đ phát hiện lập biên bản.

Trần Thu H khai nhận: Việc mua bán dâm H cho phép nhân viên bán dâm ngay tại khách sạn từ tháng 12 năm 2018, H thống nhất, nếu các nhân viên nữ trực tiếp thu tiền của khách mỗi lần quan hệ tình dục (tàu nhanh) từ 800.000đồng đến 900.000đồng, trong đó H được 200.000đồng tiền môi giới chứa mại dâm và 100.000đồng tiền phòng nghỉ (trừ khách đã thuê phòng nghỉ từ trước), khách quan hệ tình dục qua đêm thì thu 1.800.000đồng, trong đó H được 250.000đồng tiền môi giới chứa mại dâm và 300.000đồng tiền phòng nghỉ, số còn lại nhân viên hưởng. Mọi hoạt động mua bán dâm đều diễn ra trực tiếp tại khách sạn do H quản lý. Ngoài ra, Trần Thu H còn thuê Hứa Việt H1 làm nhân viên lễ tân và trực tiếp giúp việc điều hành, bố trí, sắp xếp nhân viên bán dâm cho khách, nếu khách có yêu cầu mua dâm thì liên hệ trực tiếp với H hoặc H1 sẽ được bố trí, sắp xếp phòng và nhân viên đến để quan hệ tình dục.

Hứa Việt H1 khai nhận: Từ tháng 10/2017 được Phạm Quốc O và Trần Thu H gọi đến khách sạn Mường Khương làm công việc dọn dẹp và sửa chữa âm thanh tầng 5, được trả lương hàng tháng là 6.000.000đồng, ngoài ra không được hưởng gì thêm. Đầu năm 2018 được chuyển xuống làm lễ tân, công việc hàng ngày là bố trí sắp xếp phòng cho khách đến hát karaoke, xông hơi, massage và khi khách có nhu cầu mua dâm thì gọi các nhân viên nữ bán dâm cho khách, mọi việc làm phải báo cho H, còn việc bán dâm là do khách và nhân viên tự thỏa thuận. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 24/01/2019, H1 bảo Lò Thị N lên phòng 404 và Triệu Thị X lên phòng 403 để bán dâm cho khách, khi quay xuống gặp Đoàn Văn Đ và nhận từ Đ 1.600.000đồng nhưng chưa đưa cho H, khi Cơ quan điều tra lập biên bản quả tang thì H1 giao nộp.

Cáo trạng số 24/CT-VKS-TĐ ngày 06/6/2019 đã truy tố các bị cáo Trần Thu H và Hứa Việt H1 về tội "Chứa mại dâm" theo khoản 1 Điều 327 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã quy kết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn trong phần luận tội giữ nguyên Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Thu H và Hứa Việt H1 phạm tội chứa mại dâm theo khoản 1 Điều 327, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55, Điều 56, Điều 65, 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thu H từ 18 tháng đến 24 tháng tù, tổng hợp hình phạt 06 tháng tù, theo bản số 28/2016/HSST ngày 10/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cả hai bản án từ 24 tháng đến 30 tháng tù, được trừ thời gian đã tạm giam. Xử phạt bị cáo Hứa Việt H1 từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn giám sát giáo dục trong hạn thử thách.

Áp dụng thêm khoản 5 Điều 327 của Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung với bị cáo Trần Thu H từ 10.000.000đồng đến 20.000.000đồng. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo H1. Ngoài ra đề nghị xử lý vật chứng theo đúng quy định.

Lời bào chữa của luật sư cho bị cáo Trần Thu H tại phiên tòa: Về cơ bản nhất trí với đại diện Viện kiểm sát về tội danh và đề nghị áp dụng mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo. Riêng đối với hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo hiện nay, chồng thì chữa bệnh ung thư, bản thân bị cáo là lao động chính hiện đang nuôi 3 con nhỏ, nếu có thể thì miễn áp dụng hình phạt bổ sung hoặc áp dụng thì đề nghị áp dụng mức thấp nhất cho bị cáo. Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của luật sư và không bổ sung gì thêm.

Trong phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận, Luật sư và đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận gì thêm. Lời nói sau cùng, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng và cải tạo thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình xét xử bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Luật sư bào chữa cho bị cáo đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều hợp pháp.

[2].Về hành vi của các bị cáo, thấy rằng: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, lời khai người làm chứng tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản vụ việc và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 24/01/2019, tại khách sạn M, Nguyễn Văn D rủ Đoàn Văn Đ đến mua dâm tại

khách sạn M và được Trần Thu H và Hứa Việt H1 cho chị Lò Thị N bán dâm cho anh Đoàn Văn Đ tại phòng 404 và chị Triệu Thị X bán dâm cho anh Nguyễn Văn D tại phòng 403 nhằm thu lời bất chính. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, suy thoái nếp sống văn hóa và gây mất trật tự trị an trên địa bàn; là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi sử dụng khách sạn do mình quản lý để chứa mại dâm là vi phạm pháp luật, nhưng để thu lợi bất chính, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội chứa mại dâm theo khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3].Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, yêu cầu của các bị cáo và lời bào chữa của luật sư, Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo đồng phạm trong việc thực hiện phạm tội, nhưng vai trò khác nhau, cụ thể: Đối với bị cáo Trần Thu H, là chủ khách sạn M, cho phép nhân viên bán dâm và thu lợi đối với mỗi lần bán dâm, đồng thời là người chỉ đạo bị cáo Hứa Việt H1 bố trí, dẫn dắt, sắp xếp phòng cho khách mua dâm, nên bị cáo H có vai trò chính trong vụ án; còn bị cáo Hứa Việt H1 là người đồng phạm giúp sức, dưới sự chỉ đạo của bị cáo H, khi có người mua dâm, H1 là người trực tiếp dẫn người bán dâm cho khách mua dâm và chỉ hưởng lương hàng tháng, nên bị cáo H1 có vai trò sau bị cáo H; về nhân thân, xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, thấy rằng, bị cáo Trần Thu H đã có một tiền án về tội đánh bạc, chưa chấp hành hình phạt, nay phạm tội mới bị coi là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 và cần phải tổng hợp hình phạt chung theo Điều 56 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành; bị cáo Hứa Việt H1 chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; các bị cáo thành khẩn khai báo, đều là lao động chính trong gia định, chồng bị cáo H bị bệnh ung thư, bị cáo Hoàn có vai trò thứ yếu trong vụ án, do vậy các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cần buộc bị cáo Trần Thu H phải chấp hành hình phạt cao hơn đối với bị cáo Hứa Việt H1, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận lời bào chữa của luật sư, thỉnh cầu của bị cáo và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4].Về hình phạt bổ sung: Việc bị cáo Trần Thu H thực hiện hành vi nhằm thu lợi bất chính nên đủ điều kiện áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; bị cáo Hứa Việt H1 không có nghề nghiệp ổn định, điều kiện hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản, là người dân tộc thiểu số ở xã biên giới có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5].Về xử lý vật chứng, cần tịch thu tiêu hủy những vật chứng không còn giá trị sử dụng, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính, trả cho các bị cáo tài sản không dùng vào việc phạm tội theo quy định tại điểm c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm b khoản 1

Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

[6].Về các vấn đề khác: đối với chị Trần Thị X, Lò Thị N, Đoàn Minh Đ và Nguyễn Văn D có hành vi mua bán dâm, Công an tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với Phạm Quốc O không tham gia vào hoạt động mại dâm tại khách sạn nên không có căn cứ để xử lý.

[7].Về án phí: Các bị cáo bị tuyên là có tội thì phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Áp dụng khoản 1 Điều 327; Điều 17; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với cả hai bị cáo; áp dụng thêm Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56, khoản 5 Điều 327 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Thu H. Áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hứa Việt H1; điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thu H và bị cáo Hứa Việt H1 phạm tội "Chứa mại dâm".

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Trần Thu H 18 (mười tám) tháng tù, tổng hợp hình phạt 06 tháng tù tại bản án số 28/2016/HSST ngày 10/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 24(hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án, được trừ thời gian tạm giam tính từ ngày 25/01/2019 đến ngày 24/5/2019. Phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Thu H 10.000.000 (mười triệu) đồng sung vào ngân sách Nhà nước

- Xử phạt bị cáo Hứa Việt H1 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi tư) tháng, tính từ ngày tuyên án 21/8/2019. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn giám sát giáo dục trong hạn thử thách.

- Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ bao cao su đã qua sử dụng và 01 vỏ bao cao su màu xanh có in chữ Longshock Double Safe đã qua sử dụng được niêm phong trong một phong bì thư; 01 hộp màu vàng bên ngoài có dòng chữ "Víp Plus" bên trong có 70 bao cao su chưa qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.600.000(một triệu sáu trăm nghìn) đồng.

- Trả cho bị cáo Trần Thu H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG và 01 giấy chứng minh thư mang tên Trần Thu H; 01 sổ màu đen đã qua sử dụng; 01 quyển sổ bìa màu xanh bên ngoài có ghi "Sổ khách nghỉ Mường Khương" 01 quyển sổ mầu hồng bên ngoài có ghi "Sổ bán vé Massage", 03 quyển sổ màu hồng có ghi " Hóa đơn thanh toán" đã qua sử dụng. Trả cho bị cáo Hứa Việt H1 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu bạc, 01 điện thoại di động NOKIA màu đen đã qua sử dụng.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/6/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Thu H và bị cáo Hứa Việt H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Thu H, Hứa Việt H1 có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, anh Phạm Quốc O có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định.
- Công an huyện Tràng Định.
- Chi cục THADS huyện Tràng Định.
- Bị cáo (theo địa chỉ);
- Người liên quan (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Bẩy